

Bản án số: 24/2017/HSST
Ngày: 15-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Khoan

Ông Dương Công Thịnh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Hiệt - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quý Tạo - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2017, tại trụ sở Toà án huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 20/7/2017, đối với bị cáo:

Hoàng Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/6/1966.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Hoàng Quốc T và bà Lô Thị T; vợ: Hoàng Thị T; con: Có 04 người con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/4/2017 đến ngày 16/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; hiện nay bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: Ông Lê Ngọc Q, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố như sau:

Hành vi phạm tội: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/4/2017, bị cáo Hoàng Văn C; trú tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn sau khi đã uống rượu tại nhà của mình, bị cáo Hoàng Văn C cầm theo một con dao (loại dao liềm) mục đích đi cắt cỏ về cho cá ăn. Khi đi đến khu vực nhà văn hóa thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, biết hôm nay các gia đình trong thôn đi lao động lập đất san nền nhà văn hóa, đến nơi thấy tập trung rất đông bà con trong thôn đang lao động, trong đó có ông Lê Ngọc Q, sinh năm 1964 là Bí thư Chi bộ thôn M đang hướng dẫn bà con trong thôn tiến hành xây dựng nhà văn hóa, thấy ông Lê Ngọc Q đang đứng trước cửa nhà văn hóa quay mặt về phía trong để chỉ đạo bà con san nền thì bị cáo Hoàng Văn C đi đến gần bắt ngờ dùng tay phải rút dao dẩu

sau lưng chém phát thứ nhất vào vùng cổ bên phải của ông Lê Ngọc Q, do bị chém bất ngờ từ phía sau, ông Lê Ngọc Q quay lại thì bị cáo Hoàng Văn C chém tiếp phát thứ hai vào vùng đầu bên trái. Sau đó ông Lê Ngọc Q giằng lấy con dao từ bị cáo Hoàng Văn C vớt ra xa và được mọi người dân ở đó can ngăn. Ông Lê Ngọc Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi sự việc xảy ra căn cứ đơn trình báo của ông Lê Ngọc Q và kết quả điều tra xác minh, ngày 24/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định trưng cầu giám định tạm thời, đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tỷ lệ thương tích của ông Lê Ngọc Q.

Bản kết luận giám định pháp y số 85/2017 ngày 24/4/2017 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Ngọc Q tại thời điểm giám định như sau: Vết thương vùng thái dương trái, vỡ xương thái dương trái, vết thương vùng cổ phải tỷ lệ tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm).

Ngày 24/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, lệnh bắt tạm giam đối với Hoàng Văn Chương về tội cố ý gây thương tích, tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 31/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B, ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung, đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tỷ lệ phần trăm thương tật đối với ông Lê Ngọc Q.

Tại bản giám định pháp y số 120/TgT ngày 05/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận thương tích của ông Lê Ngọc Q như sau:

- Sẹo vết thương lớn vùng thái dương trái và sẹo vết thương lớn ở vùng cổ phải tỷ lệ 10% (mười phần trăm).

- Khuyết xương hộp sọ vùng thái dương trái tỷ lệ 18% (mười tám phần trăm).

Tổng tỷ lệ cộng lùi hiện tại là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Vật chứng của vụ án: Một con dao (loại dao liềm) chuôi dao bằng cao su dài 40,5 cm, lưỡi dao hình cung dài 32 cm, cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Ngọc Q yêu cầu bị cáo Hoàng Văn C bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền là 196.760.405 đồng (một trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, bốn trăm linh năm đồng), gồm các khoản như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Chi phí tiền viện phí	32.899.405
2	Chi mua thuốc ở nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Thái Nguyên	4.092.000
3	Mua kim tiêm bướm, thuốc liềm sẹo, kem nghệ	1.050.000

4	Chi phí người đi phục vụ (02 người): - Thời gian ở Bệnh viện: (17 ngày x 150.000đ/01 người) x 2 người - Thời gian ở nhà: 10 ngày x 150.000đ/01 người	5.100.000 1.500.000
5	Chi ăn uống cho 03 người (02 người phục vụ + 01 người bệnh): (17 ngày x 100.000đ/01 người) x 3 người	5.100.000
6	Chi phí xe đi lại: - Ngày 22/4/2017, thuê xe đi cấp cứu từ xã Tân Tri đến Bệnh viện đa khoa Thái Nguyên - Ngày 22//2017, ra Công an huyện Bắc Sơn lấy lời khai - Ngày 01/6/2017, đi giám định thương tích tại Bệnh viện đa khoa Lạng Sơn	700.000 400.000 1.200.000
7	Chi khám bệnh và chụp CT sọ não, phục vụ việc giám định thương tích	723.000
8	Tiền yêu cầu bồi thường tổn thương sức khỏe và tinh thần	60.000.000
9	Chi phí đi mổ vá xương sọ não bị khuyết	30.000.000
10	Thu nhập của cá nhân bình quân 200.000đ/ngày (từ ngày bị đau đến khi đi làm được từ 22/4/2017- 31/12/2017)= 09 tháng x 6.000.000đ	54.000.000
	Tổng cộng: (Một trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm linh năm đồng)	196.764.405

Bản Cáo trạng Số: 25/KSĐT ngày 18/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 2 Điều 104; các điểm (b, p) khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; tuyên bố Hoàng Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị mức án từ 03 đến 04 năm tù giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải bồi thường cho bị hại ông Lê Ngọc Q với số tiền: Gồm các chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ con dao là công cụ phạm tội.

- Bị cáo tranh luận là mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo như vậy là nặng.

- Bị hại tranh luận là mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo như vậy là nhẹ.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã luận tội. Vì

cả bị cáo và bị hại không đưa ra được căn cứ khi tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn C đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng lương khoan hồng theo quy định pháp luật và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thời gian điều trị bệnh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng đã thu hồi; đồng thời hoàn toàn phù hợp, trùng khớp với các tài liệu, chứng cứ mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh, thu thập được: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn C dùng dao (loại dao liềm), là hung khí nguy hiểm chém hai nhát vào phần đầu bên phải và cổ bên trái của ông Lê Ngọc Q; hậu quả làm ông Lê Ngọc Q để lại sẹo các vết thương lớn vùng thái dương trái và sẹo vết thương lớn ở vùng cổ phải với tổng tỷ lệ thương tật là 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

Bị cáo có thể chất phát triển bình thường, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; dùng dao chém hai nhát vào cơ thể người bị hại.

Hành vi của bị cáo mang tính chất nguy hiểm, không những gây tổn hại đến sức khỏe của người bị hại mà còn làm mất trật tự trị an nơi thôn, xóm; gây nên sự hoang mang, dao động trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị thích đáng.

Từ những phân tích, đánh giá trên; đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn C có hành vi cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự, với thương tật 26% (nằm trong khoảng từ 11% đến 30%) nhưng có 02 tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ (quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự). Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Để đánh giá quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi nêu trên thì cần phải xem xét, cân nhắc về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; có hiểu biết pháp luật nhất định, nhưng chỉ vì say rượu không làm chủ được bản thân, bị cáo đã dùng dao chém hai nhát vào người bị hại.

Về Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Hoàng Văn C và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lê Ngọc Q số tiền 11.300.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có bố là ông Hoàng Quốc T được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng nhì. Vì vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đây là tình tiết có lợi cho bị cáo nên được áp dụng kể từ ngày 01/7/2016.

Bản thân bị cáo có sức khỏe yếu, bị bệnh tràn dịch màng phổi, được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn C. Vì vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt: Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội; đồng thời cũng đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Bị cáo có 02 tình tiết định khung tăng nặng, đặc điểm nhân thân tốt, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 46 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Nhận định của Hội đồng xét xử cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hoàng Văn C là người gây ra thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Lê Ngọc Q; nên phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ, kịp thời các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật cho người bị hại.

Ngày 07/8/2017, Hoàng Văn C có giao nộp cho Tòa án giấy biên nhận giữa anh Hoàng Bá Quát (con trai Hoàng Văn Chương) với ông Lê Ngọc Q thỏa thuận bồi thường một phần về các khoản chi phí trong quá trình điều trị với số tiền là 11.300.000 đồng (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng) và ông Lê Ngọc Q có đơn đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn Chương.

Tại công văn số 62/UBND-VP ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xác nhận mức thu nhập bình quân của người dân nơi bị hại sinh sống là 150.000 đồng/1 ngày công lao động.

Trên cơ sở quy định tại các Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và tiểu mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; xem xét các khoản

theo đơn yêu cầu của người bị hại với tổng số tiền 196.764.405 đồng và các căn cứ chứng minh của bị hại, thấy rằng chưa đủ căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu. Vì những khoản kê khai nói trên chưa đúng và chưa phù hợp với thực tế:

Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại về các khoản chi phí thực tế cụ thể như sau:

- Về tiền viện phí: Chấp nhận khoản yêu cầu có hóa đơn là: 6.286.870 đồng.

- Về tiền thuốc điều trị: Chấp nhận khoản yêu cầu có hóa đơn là: 5.845.000 đồng.

- Về tiền thuê xe đi lại: Chấp nhận khoản yêu cầu có xác nhận thực tế là: 2.300.000 đồng.

- Về tiền mất thu nhập thực tế của người phục vụ chấp nhận 32 ngày x 150.000 đồng = 4.800.000 đồng.

Về tiền mất thu nhập của người bị hại chấp nhận 84 ngày x 150.000 đồng = 12.600.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị hại là: (32 ngày) x (100.000 đồng) = 3.200.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần là: (20 tháng lương cơ sở) x 1.300.000 đồng = 26.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Văn C phải bồi thường cho bị hại ông Lê Ngọc Q là: 61.031.870 đồng. Trừ đi số tiền 11.300.000 đồng giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện bồi thường cho nhau trước khi mở phiên tòa. Nay bị cáo Hoàng Văn C còn phải bồi thường cho bị hại Lê Ngọc Q với số tiền là: 49.731.876 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy con dao là công cụ phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền buộc phải bồi thường cho người bị hại.

Vì các lẽ trên;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C: 30 (ba mươi) tháng tù; được trừ thời gian tạm giam là 23 ngày (hai mươi ba ngày). Bị cáo còn phải chấp hành 29 tháng 07 ngày (hai chín tháng, bảy ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 585; 586; 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại ông Lê Ngọc Q số tiền còn lại là: 49.731.876 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu; mà người phải thi hành án chưa thi hành, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ

luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao (loại dao liềm) tổng chiều dài của dao là 56cm, chiều dài chuôi dao là 40,5cm, lưỡi dao hình cung dài 32cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất là 4,5cm, điểm mũi dao sát chuôi dao bản rộng 2,5cm, điểm mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.480.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại; Tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND huyện Bắc Sơn;
 - CQĐT Công an huyện Bắc Sơn;
 - Chi cục THA Dân sự huyện Bắc Sơn;
 - UBND xã Tân Tri
- (thay thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo;
 - Người bị hại;
 - Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Mạnh Đức